

CẤU TRÚC ĐỀ THI MÔN HỌC

Môn học: Quản lý và kinh doanh nguồn vốn

Mã môn học: FIB 3011-2

Số tín chỉ: 2

Thời gian : 90 phút


- Mục tiêu kiểm tra/đánh giá: Đánh giá khả năng nắm bắt, áp dụng, phân tích, đánh giá các nội dung theo trọng số của môn học

Nội dung	Tỷ lệ (%)	Cấp độ 1 (Tái hiện-Biết)						Cấp độ 2 (Tái tạo-Hiểu+Áp dụng)						Cấp độ 3 (Lập luận-Phân tích và đánh giá)						Cấp độ 4 (Sáng tạo)					
		Trắc nghiệm			Tự luận			Trắc nghiệm			Tự luận			Trắc nghiệm			Tự luận			Trắc nghiệm			Tự luận		
		SL	TG	Đ	SL	TG	Đ	SL	TG	Đ	SL	TG	Đ	SL	TG	Đ	SL	TG	Đ	SL	TG	Đ	SL	TG	Đ
ND1	20	2	2	2.5				6	2	2.5															
ND 2	20	2	2	2.5				2	2	2.5						2	12	10							
ND 3	15	2	2	2.5				2	2	2.5						1	6	5							
ND 4	25	4	2	2.5				4	2	2.5						1	6	5							
ND 5	20	4	2	2.5				2	2	2.5						1	6	5							
Tổng	100	14	28	35				16	32	40						5	30	25							
%	100	35						40									25								
%	100	35						40						25											

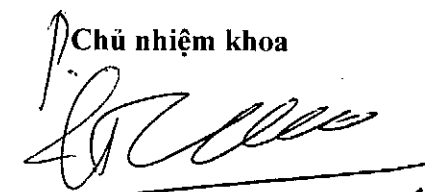
Ghi chú: - SL: Số lượng câu hỏi; TG: thời gian cho mỗi câu hỏi; Đ: điểm số cho mỗi câu hỏi (Thang điểm 100).

- Đề thi gồm 30 câu trắc nghiệm và 5 câu tự luận nhỏ (dưới hình thức bài tập hoặc câu hỏi liên hệ thực tiễn)

Chủ nhiệm bộ môn


Đinh Thị Thanh Vân

Chủ nhiệm khoa


Lê Trung Thành

BẢNG TRỌNG SỐ NỘI DUNG MÔN HỌC

Môn học: Quản lý và kinh doanh nguồn vốn

Mã môn học: FIB 3011-1

Số tín chỉ: 2

Nội dung	Tỷ lệ (%)	Cấp độ 1(%) (Tái hiện-Biết)	Cấp độ 2(%) (Tái tạo-Hiểu+Áp dụng)	Cấp độ 3(%) (Lập luận-Phân tích và đánh giá)	Cấp độ 4(%) (Sáng tạo)
1. Giới thiệu chung và chức năng bộ phận quản lý và kinh doanh vốn trong ngân hàng	20	5	15		
2. Quản lý dự trữ và thanh khoản	20	5	5	10	
3. Quản trị trạng thái hối đoái	15	5	5	5	
4. Công cụ phái phái sinh và quản trị rủi ro ngân hàng	25	10	10	5	
5. Quản lý giá trị ròng của ngân hàng	20	10	5	5	
Tổng	100%	35	40	25	